TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2023/HS-PT
Ngày: 31/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Nguyễn Anh Tuấn**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sátnhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử lưu động phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Đặng H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **ĐẶNG H**, sinh ngày 02/03/1984 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Đặng T và bà Nguyễn Thị L *(đều còn sống)*. Có vợ là Nguyễn Thị Phương Th và có 02 con, *(lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016)*.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh CĐKNCT. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diên hợp pháp của người bị hại ông Phạm H1 *(chết)* có ông Phạm Đ, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 30/07/2022, Đặng H điều khiển xe ô tô tải BKS 92H-004.82 lưu thông trên đường liên thôn T - H *(đường vào mỏ đá N)*. Khi đến tại ngã ba giao nhau giữa đường liên thôn T - H và đường S thuộc địa phận T, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng thì đèn tín hiệu tại phần đường này đang hiển thị màu đỏ còn khoảng 25 *(hai mươi lăm)* giây. Lúc này, Đặng H điều khiển xe ô tô tải BKS 92H-004.82 dừng đèn đỏ tại trước trụ đèn tín hiệu khoảng 02 *(hai)* mét. Cùng lúc này, ông Phạm H1 điều khiển xe mô tô BKS 43X5-8169 đi đến từ phía sau và dừng đèn đỏ tại phía trước bên phải xe ô tô BKS 92H-004.82 *(ngay vị trí phía trước, bên phải bánh xe ô tô BKS 92H-004.82)*. Sau khi đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, Đặng H quan sát hai bên và bật xi-nhan bên phải sau đó điều khiển xe ô tô BKS 92H-004.82 với tốc độ khoảng 05 km/h cho chuyển hướng đi vào đường S *(theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam)* và tông vào phía sau xe mô tô BKS 43X5-8169 do ông Phạm H1 điều khiển rồi cán qua người làm cho ông H1 tử vong tại chỗ.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y số 108/TgT-PY ngày 23/8/2022 của Trung tâm Pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm H1 là đa chấn thương: Chấn thương ngực kín, ngừng tim, ngừng thở, tử vong. Xe mô tô BKS 435-8169 bị hư hỏng.

* *Trách nhiệm dân sự:* Sau khi tai nạn xảy ra, chủ phương tiện xe ô tô BKS 92H-004.82 là HTX Lâm Nông- TMDV tổng hợp Thế Quyền đã bồi thường 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* và Đặng H đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* cho gia đình nạn nhân ông Phạm H1 với tổng số tiền là 150.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi triệu đồng)*. Đại diện gia đình nạn nhân là anh Phạm Đ đã nhận đủ tiền đồng thời có đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng H và không có ý kiến gì khác.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng H 09 *(chín)* tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Ngày 13/01/2023, bị cáo Đặng H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng H, bổ sung nội dung kháng cáo, xin HĐXX xem xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện đặt biệt khó khăn, bị cáo là

lao động chính trong gia đình cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, để có điều kiện chăm lo gia đình làm ăn nuôi các con ăn học.

Ông Phạm Đ người đại diên hợp pháp cho bên gia đình bị hại tại phiên tòa phúc thẩm tha thiết đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Đặng H được hưởng án treo, cải tọa tại địa phương để có điều lo cho gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng H trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

+ Về nội dung kháng cáo: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Đặng H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Mức hình phạt 09 *(Chín)* tháng tù mà Tòa sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo là phù hợp.Mặt dù tại phiên tòa ông Phạm Đ người đại diện hợp cho người bị hại ông Phạm H1 *(chết)* đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo, song tình tiết này không làm thay đổi việc áp dụng hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo; Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng H khai nhận khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30/07/2022, bị cáo *(có giấy phép lái xe hạng C)* điều khiển xe ô tô tải BKS 92H- 004.82 lưu thông trên đường liên thôn T - H khi đến tại ngã ba giao nhau giữa đường liên thôn T - H và đường S thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng lúc này có đền tín hiệu giao thông hiển thị màu đỏ, nên bị cáo dừng xe chờ đèn tín hiệu, khi đèn tín hiệu cho phép di chuyển chuyển bị cáo cho xe ô tô BKS 92H-004.82 chuyển hướng từ Đà Nẵng về Quảng Nam do quá tự tin, thiếu chú ý quan sát, khi chuyển hướng rẽ phải,không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do bị cáo điều khiển đã tông vào phía sau xe mô tô BKS 43X-8169 của ông Phạm H1 đang điều khiển rẽ trái dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Phạm H1 tử vong tại chỗ; Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HSST ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân

dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo về tội danh "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng trong vụ tai nạn giao thông này ông Phạm H1 *(người bị hại)* cũng có một phần lỗi điều khiển phương tiện xe mô tô khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, hiện tại hòan cảnh gia đình bị cáo thuộc diện quá khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên xin HĐXX xem xét cho bị cáo cơ hội được cải tạo tại địa phương để làm ăn lo cho cuộc sống gia đình.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Đặng H và ý kiến đề nghị của người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khoẻ của người khác, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử phạt đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, qua đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo 09 *(chín)* tháng tù là phù hợp.

[2.1] Tuy nhiên, sau khi vụ tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại *(con ông H1)* có đơn bãi nại, đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi hai con còn nhỏ *(có đơn xin xác nhận gia đình đặt biệt khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận),* Tại giai đoạn phúc thẩm, ông Phạm Đ đại diện gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin cứu xét cho bị cáo *(có xác nhận của chính quyền địa phương sở tại)* và tại phiên ông Đ đề nghị HĐXX xem xét chiếu cố cho bị cáo H được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để làm ăn nuôi con và lo cho cuộc sống gia đình, đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Mặt khác, trong vụ tai nạn giao thông này ông Phạm H1 *(người bị hại)* cũng có một phần lỗi do khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định; Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hiện tại bị cáo có công ăn việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng cải tạo. Vì vậy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Xét bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng

dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

[2.2] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, lao động chăm lo gia đình là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cũng như ý kiến đề nghị của đại diện người bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự là phù hợp, nhằm thể hiện tính khoang hồng của pháp luật XHCN.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. *Căn cứ:* Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng H và ý kiến đề nghị của đại diện người bị hại, sửa Bản án sơ thẩm.

1.2. C*ăn cứ:* Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng H: **09 *(chín)*** tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là: **18 *(mười tám)*** tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 31/3/2023.

Tuyên: Giao bị cáo Đặng H về UBND xã Đại Hồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, tiếp tục theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người thi hành án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 *(hai)* lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND huyện Hòa Vang;
- THA DS huyện Hòa Vang
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển